

Bản án số: 112/2025/HS-ST

Ngày: 27 - 5 - 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Minh Thắng

Ông Nguyễn Trọng Thuý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Thu Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2025/HSST ngày 14/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2025/QĐXXST - HS ngày 12/5/2025 đối với bị cáo:

**Phạm Thành Đ** - sinh ngày 25/11/1966.

Số CCCD: 040066000211

Nơi cư trú: phường S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Quản lý nhà máy xử lý rác thải; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 09/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L và bà Hoàng Thị T; có vợ là Lê Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H.

Địa chỉ trụ sở chính: phường H, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

+ *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Phạm Thị H1 - Chức vụ: Giám đốc Công ty. (có mặt).

Địa chỉ: phường H, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Ông Nguyễn Hữu H2 - sinh ngày 22/12/1971. (có mặt).

Địa chỉ: phường H, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

**\*Người làm chứng:**

- Anh Bùi Sỹ T1 - sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Sỹ Á - sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Văn H3 - sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Văn K - sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Mai Đình T2 - sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2024, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động xử lý rác thải tại nhà máy xử lý rác thải của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H (Viết tắt là Công ty H) có địa chỉ tại thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Qua kiểm tra, phát hiện trong quá trình xử lý rác thải, Công ty không chôn lấp tro xỉ sau khi đốt rác thải tại bãi chôn lấp tro xỉ được thiết kế bên trong nhà máy mà đổ thải ra khu đất ruộng bên ngoài phía Tây nhà máy và khu đất ruộng trên đường Thanh Niên kéo dài thuộc khu phố Tân Thượng, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương của gia đình anh Bùi Sỹ T1. Sau khi bị phát hiện, Phạm Thành Đ cùng đoàn kiểm tra đã tiến hành bốc xúc, cân xác định khối lượng chất thải tro xỉ đổ thải tại hai vị trí trên có tổng trọng lượng là 336.170kg. đoàn kiểm tra đã giao số tro xỉ trên cho Công ty H quản lý theo quy định. Ngoài ra, Công an tỉnh Thanh Hóa còn thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu VEAM, màu sơn xanh, BKS: 36C - 065.99.

Quá trình điều tra: Dự án nhà máy xử lý rác thải của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H; mã số thuế 2801131311; người đại diện theo pháp luật là bà Phạm Thị H1, sinh năm 1974, trú tại: phường H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá làm Giám đốc. Nhà máy được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận số 0570211376 ngày 30/11/2015; Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU696079 ngày 10/7/2014; UBND huyện Quảng Xương cấp giấy phép xây dựng số 15/UBND - GPXD ngày 26/3/2015; UBND tỉnh Thanh Hoá cấp Giấy phép môi

trường số 136/GP-UBND ngày 13/10/2023, hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường.

Hội đồng thành viên của Công ty gồm 02 người, do ông Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1971 (chồng bà Phạm Thị H1) làm Chủ tịch Hội đồng thành viên và bà Phạm Thị H1, làm giám đốc phụ trách bốc dỡ hàng hóa, thu gom rác thải tại nhà máy Sakurai ở Khu Công nghiệp Lễ Môn, thành phố Thanh Hóa. Tháng 10/2022, ông H2 bổ nhiệm Phạm Thành Đ (anh trai Phạm Thị H1) làm quản lý, trực tiếp điều hành mọi hoạt động nhà máy xử lý rác thải tại thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Để có nguồn rác thải, Công ty H đã ký hợp đồng, tiếp nhận từ Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương; rác thải của Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 4 thuộc Trung đoàn Cảnh sát cơ động Bắc Trung bộ; rác thải công nghiệp thông thường của nhà máy may Sakurai tại khu Công nghiệp Lễ Môn... Sau khi thu gom rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp thông thường, nhà máy đưa vào xử lý bằng công nghệ đốt (Lò đốt Envic). Quá trình xử lý đốt rác thải phát sinh lượng tro xỉ từ lò đốt, Công ty H phải chuyển giao tro xỉ cho tổ chức, cá nhân đáp ứng năng lực xử lý, hoặc lưu giữ xử lý bằng công trình bảo vệ môi trường phù hợp, có sẵn trong khuôn viên cơ sở. *(Cụ thể là phải lưu giữ, xử lý tro xỉ tại bãi chôn lấp tro xỉ được thiết kế bên trong nhà máy có diện tích 2.145,8m<sup>2</sup>).*

Tuy nhiên, sau khi xử lý đốt rác thải Phạm Thành Đ không chôn lấp tro xỉ theo quy định mà đổ thải ra bên ngoài nhà máy. Cụ thể: Vào khoảng tháng 11/2023 anh Bùi Sỹ T1, sinh năm 1970, trú tại thị trấn P, huyện Quảng Xương (là công nhân lái xe chở rác cho nhà máy) đã đặt vấn đề xin Phạm Thành Đ số tro xỉ thải từ lò đốt để san lấp cải tạo khu đất ruộng làm vườn trồng cây, Đ đồng ý; đồng thời Đ chỉ đạo công nhân trong các ca làm việc gồm: Anh Mai Đình T2, anh Mai Đình T3, anh Trần Văn S, anh Mai Đình T4, anh Bùi Văn K và anh Bùi Sỹ Á là những ca trưởng và lái máy xúc lò đốt sử dụng phương tiện xe ô tô BKS: 36C - 065.99 để vận chuyển tro xỉ từ bãi chứa trong nhà máy đổ thải, san gạt tại khu đất bên ngoài tường rào phía Tây nhà máy thuộc đất ruộng nông nghiệp của gia đình anh T1, tạo thành mặt bằng có diện tích 452m<sup>2</sup>, với tổng khối lượng tro xỉ khoảng 289.155kg. Đến tháng 4/2024, anh T1 tiếp tục xin Đ tro xỉ để san lấp cải tạo khu đất ruộng trên đường Thanh Niên kéo dài thuộc khu phố Tân Thượng, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương để làm bãi tập kết kinh doanh phế liệu. Sau khi kiểm tra thấy có nhiều tro xỉ, Đ đã thông báo cho anh T1 vào lấy. Được Đ đồng ý, anh T1 đã thuê anh Lê Thiên B, sinh năm 1980, trú tại thị trấn P, huyện Quảng Xương (làm nghề vận chuyển vật liệu) vào nhà máy xử lý rác thải của Đ vận chuyển 13 chuyến tro xỉ về đổ nền tại khu đất vườn của gia đình anh T1 tạo thành mặt bằng có diện tích 133m<sup>2</sup>, với tổng khối lượng tro xỉ là 47.015kg.

Ngày 12/11/2024, Chi Cục bảo vệ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các mẫu chất thải thu giữ tại hai vị trí trên là chất thải rắn thông thường.

Ngày 20/11/2024, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 2781/QĐ - CSKT trưng cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường giám định đối với chất thải (tro xỉ) phát sinh từ hoạt động xử lý rác thải của Công ty H.

Tại Bản giám định số 566/QTMB ngày 31/12/2024 của Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường Miền Bắc - Bộ Tài nguyên và Môi trường. Kết luận: Chất thải (tro xỉ) phát sinh từ hoạt động xử lý rác thải của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh đỏ thải không đúng quy định là chất thải rắn thông thường, chưa đủ tiêu chuẩn để san lấp mặt bằng.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 11/2023 đến tháng 9/2024, Phạm Thành Đ đã chỉ đạo công nhân sử dụng xe ô tô BKS: 36C - 065.99 vận chuyển 336.170kg (tro xỉ) là chất thải rắn thông thường từ bãi chứa trong nhà máy đổ thải ra khu đất ruộng bên ngoài phía Tây nhà máy và khu đất ruộng trên đường Thanh Niên kéo dài thuộc khu phố Tân Thượng, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương của gia đình anh Toàn.

***\* Về hành vi của những người liên quan:***

- Đối với pháp nhân Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H gồm ông Nguyễn Hữu H2 và bà Phạm Thị H1 sáng lập, trong đó ông H2 làm Chủ tịch Hội đồng thành viên, bà H1 đại diện theo pháp luật. Năm 2022 bổ nhiệm Phạm Thành Đ làm quản lý điều hành mọi hoạt động nhà máy xử lý rác thải và có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo Công ty. Tuy nhiên, việc Đ đổ thải chất thải rắn thông thường (tro xỉ) chưa đủ tiêu chuẩn sử dụng để san lấp mặt bằng, Đ đã tự ý, không báo cáo lãnh đạo Công ty, không được ghi nhận trong điều lệ hoạt động, nội quy lao động của nhà máy, Công ty cũng không được hưởng lợi nhuận từ việc đổ chất thải ra môi trường. Do đó, không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H.

- Đối với ông Nguyễn Hữu H2 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H: Quá trình điều hành, ông H2 đã trực tiếp phổ biến nội quy, quy chế hoạt động của Công ty và yêu cầu Phạm Thành Đ là người được giao quản lý nhà máy xử lý rác thải phải thu gom tro xỉ, chôn, lấp theo đúng quy định. Tuy nhiên, tro xỉ từ việc đốt rác thải, Đ đã tự ý cho anh Toàn san lấp đất ruộng không báo cáo cho ông Hà biết. Do đó không đủ căn cứ xem xét xử lý ông Nguyễn Hữu H2.

- Đối với ông Bùi Sỹ T1, là người đã trực tiếp xin Đ số tro xỉ về san lấp đất ruộng để trồng cây. Tuy nhiên, ông T1 không biết tro xỉ sau khi đốt rác thải là

chất thải rắn thông thường phải được quản lý theo quy định nên hành vi của ông T1 không đủ yếu tố cấu thành tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

- Đối với anh Mai Đình T2, anh Mai Đình T3, anh Trần Văn S, anh Mai Đình T4, anh Bùi Văn K, anh Bùi Sỹ Á và anh Bùi Văn H, làm việc theo chỉ đạo của Phạm Thành Đ, đều không biết tro xỉ là chất thải rắn thông thường phải được quản lý theo quy định nên không có căn cứ xử lý.

**\* Về vật chứng của vụ án:**

- Đối với 336.170 kg tro xỉ, hiện đang được bảo quản tại nhà máy xử lý rác thải của Công ty H, địa chỉ thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và 01 xe ô tô tải đã cũ nhãn hiệu VEAM, màu sơn xanh sản xuất năm 2011, BKS: 36C-065.99 là vật chứng, cần phải chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa để chờ giải quyết theo vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Phạm Thành Đ tự nguyện giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y19 của anh Bùi Sỹ T1 tự nguyện giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của anh Nguyễn Hữu H2 tự nguyện giao nộp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL của chị Phạm Thị H1 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra, xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT - VKS - P3 ngày 14/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Phạm Thành Đ về tội “Gây ô nhiễm môi trường” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 235 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 235; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Thành Đ từ 600.000.000đ đến 650.000.000đ để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 336.170 kg chất thải rắn thông thường (tro xỉ), hiện đang được bảo quản tại nhà máy xử lý rác thải của Công ty H, địa chỉ thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

+ Tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM, màu sơn: xanh, sản xuất năm 2011, BKS: 36C-065.99, số khung: RN1B1D112BL000429, số máy: J2562159, đăng ký lần đầu ngày 10/12/2013 của Công ty TNHH TM & DVMT xanh H là phương tiện phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Năm 2022, Phạm Thành Đ được Hội đồng thành viên Công ty H bổ nhiệm làm quản lý, điều hành nhà máy xử lý rác thải tại địa chỉ: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Theo quy định, tro xỉ phát sinh từ hoạt động xử lý rác thải phải được thu gom, chôn lấp tại bãi chứa trong nhà máy để xử lý, không được đổ thải ra bên ngoài. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý nhà máy Đ vẫn chỉ đạo công nhân vận chuyển tro xỉ từ việc xử lý rác thải đổ ra bên ngoài nhà máy. Cụ thể: Từ tháng 11/2023 đến tháng 9/2024, Đ đã thực hiện hành vi chỉ đạo công nhân đổ thải 336.170kg chất thải rắn thông thường (tro xỉ), chưa đủ tiêu chuẩn sử dụng san lấp ra bên ngoài cho gia đình anh Bùi Sỹ T1 để san lấp mặt bằng.

HĐXX đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Gây ô nhiễm môi trường”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 235 BLHS. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo về tội: “Gây ô nhiễm môi trường” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 235 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo:

- Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức được việc làm của mình chỉ đạo công nhân vận chuyển chất thải rắn thông thường (tro xỉ), chưa đủ tiêu chuẩn từ việc xử lý rác thải đổ ra bên ngoài nhà máy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ô nhiễm và ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái xung quanh, ảnh hưởng đến sức khỏe con người trong cộng đồng dân cư. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã hợp tác với cơ quan điều tra huy động phương tiện, nhân lực bốc xúc số tro xỉ đã đổ thải không đúng quy định về tập kết tại nhà máy để phục vụ điều tra vụ án; bị cáo có bố mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân huy chương; tham gia đóng góp ủng hộ cuộc vận động xây dựng nhà ở theo Chỉ thị 22 của Tỉnh ủy có xác nhận của Ủy ban MTTQ phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hoá nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; chấp hành tốt các quy định tại địa phương; có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền để nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 336.170 kg chất thải rắn thông thường (tro xỉ), hiện đang được bảo quản tại nhà máy xử lý rác thải của Công ty H, địa chỉ thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM, màu sơn: xanh, sản xuất năm 2011, BKS: 36C - 065.99, số khung: RN1B1D112BL000429, số máy: J2562159, đăng ký lần đầu ngày 10/12/2013 của Công ty TNHH TM &DVMT xanh H là phương tiện phạm tội cần tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H gồm ông Nguyễn Hữu H2 và bà Phạm Thị H1 sáng lập, trong đó ông H2 làm Chủ tịch Hội đồng thành viên, bà H1 đại diện theo pháp luật. Năm 2022 bổ nhiệm Phạm Thành Đ làm quản lý điều hành mọi hoạt động nhà máy xử lý rác thải và có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo Công ty. Tuy nhiên, việc Đ đổ thải chất thải rắn thông thường (tro xỉ) chưa đủ tiêu chuẩn sử dụng để san lấp mặt bằng, Đ đã tự ý, không báo cáo lãnh đạo Công ty, không được ghi nhận trong điều lệ hoạt động, nội quy lao động của nhà máy, Công ty cũng không được hưởng lợi nhuận từ việc đổ chất thải ra môi trường. Do đó, không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H.

- Đối với ông Nguyễn Hữu H2 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ môi trường xanh H. Quá trình điều hành, ông H2

đã trực tiếp phổ biến nội quy, quy chế hoạt động của Công ty và yêu cầu Phạm Thành Đ là người được giao quản lý nhà máy xử lý rác thải phải thu gom tro xỉ, chôn, lấp theo đúng quy định. Tuy nhiên, tro xỉ từ việc đốt rác thải, Đ đã tự ý cho anh T1 san lấp đất ruộng không báo cáo cho ông H2 biết. Do đó không đủ căn cứ xem xét xử lý ông Nguyễn Hữu H2.

- Đối với ông Bùi Sỹ T1, là người đã trực tiếp xin Đ số tro xỉ về san lấp đất ruộng để trồng cây. Tuy nhiên, ông T1 không biết tro xỉ sau khi đốt rác thải là chất thải rắn thông thường phải được quản lý theo quy định nên hành vi của ông T1 không đủ yếu tố cấu thành tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

- Đối với anh Mai Đình T2, anh Mai Đình T3, anh Trần Văn S, anh Mai Đình T4, anh Bùi Văn K, anh Bùi Sỹ A và anh Bùi Văn H3, làm việc theo chỉ đạo của Phạm Thành Đ; đều không biết tro xỉ là chất thải rắn thông thường phải được quản lý theo quy định nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 235; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thành Đ phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thành Đ 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 336.170 kg chất thải rắn thông thường (tro xỉ), hiện đang được bảo quản tại nhà máy xử lý rác thải của Công ty H, địa chỉ thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

*(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 100/2025/TV-CTHADS ngày 16/4/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá giữa Cơ quan CSĐT (PC03) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá và Công ty TNHH TM & DV môi trường xanh H).*

+ Tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM, màu sơn: xanh, sản xuất năm 2011, BKS: 36C-065.99, số khung: RN1B1D112BL000429, số máy: J2562159, đăng ký lần đầu ngày 10/12/2013 của Công ty TNHH TM & DVMT xanh H là phương tiện phạm tội.

*(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 100/2025/TV-CTHADS ngày 16/4/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá giữa Cơ quan CSĐT (PC03) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá).*

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết.

Bị cáo Phạm Thành Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá (P3);
- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Đào Thị Thu Thủy**



